SỞ GD & ĐT BẮC NINH

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VIỆT HÀN

考试（十六）

考试时间：15 分钟

姓名：……

班级：……

分数	教师的评价

一、Đặt câu hỏi cho phần gạch chân （5分）

1.

我们班有<u>30个</u>学生。

2.

她们认识<u>两年</u>了。

3.

我们看<u>中国</u>电影。

4.

这是<u>我们</u>的教室。

5.

LIVEWORKSHEETS

我们在教室上课。

二，组句 Sắp xếp từ thành câu（5分）

1．有时候　有时候　音乐　家　我　在　看　去　电影 听

→ _____

2．课文　生词　预习　复习　晚上　常　我

→ _____

3．或者　今天　明天　行　都

→ _____

4．跟　上网　朋友　我　常　聊天儿

→ _____

5．不　查　我　常　上网　词典

→ _____

LIVEWORKSHEETS